

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn 1 phương án

Câu 1. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân khiến Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ?

- A. Đưa tới xu thế phát triển mới trong quan hệ quốc tế, hình thành trật tự thế giới đa cực.
- B. Mở ra chiều hướng và điều kiện thuận lợi để giải quyết hòa bình các cuộc tranh chấp.
- C. Chạy đua vũ trang khiến cả Liên Xô và Mĩ bị tổn kém, làm suy giảm thế mạnh kinh tế.
- D. Tạo điều kiện cho các cường quốc mới nổi có vị trí, vai trò lớn hơn trong quan hệ quốc tế.

Câu 2. Việc Trung Quốc tấn công biên giới phía Bắc Việt Nam năm 1979 đã

- A. nhanh chóng lôi kéo được nhiều nước cùng tấn công vào Việt Nam.
- B. được nhân dân Trung Quốc và nhân dân thế giới đồng tình, ủng hộ.
- C. được lãnh đạo các nước trong khối quân sự NATO ủng hộ, giúp đỡ.
- D. vấp phải sự phản đối mạnh mẽ của dư luận trong nước và thế giới.

Câu 3. Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của việc thông qua Hiến chương ASEAN năm 2007?

- A. Đánh dấu sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).
- B. Đánh dấu bước ngoặt của ASEAN từ 5 thành viên lên 10 thành viên.
- C. Là nền tảng để xây dựng Cộng đồng ASEAN dựa trên ba trụ cột chính.
- D. Là cơ sở pháp lý để các nước ASEAN thiết lập các liên minh quân sự.

Câu 4. Nội dung nào sau đây thể hiện việc Việt Nam gia nhập và đóng góp tích cực đối với các tổ chức, diễn đàn quốc tế từ năm 1986 đến nay?

- A. Bình thường hoá quan hệ ngoại giao với Mĩ.
- B. Tham gia vào Phong trào Không liên kết.
- C. Có quan hệ với hơn 500 tổ chức phi chính phủ.
- D. Kí với Lào Hiệp ước hữu nghị và hợp tác.

Câu 5. Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn trong thế kỉ XV có ý nghĩa lịch sử nào sau đây?

- A. Xóa bỏ ranh giới chia cắt đất nước.
- B. Thể hiện ý chí quật cường của phụ nữ.
- C. Chấm dứt 20 năm đô hộ của nhà Minh.
- D. Kết thúc ách cai trị của thực dân Pháp.

Câu 6. Nhà Trần thực hiện kế “thanh dã” trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nào sau đây?

- A. Quân Thanh.
- B. Quân Tống.
- C. Quân Nguyên.
- D. Quân Minh.

Câu 7. Nguyên nhân khách quan dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô là

- A. gặp phải sự chống phá của các thế lực thù địch ngoài đất nước.
- B. chưa khai thác tốt thành tựu của cách mạng khoa học - kĩ thuật.
- C. niềm tin vào đảng, nhà nước của các tầng lớp nhân dân suy giảm.
- D. các nhà lãnh đạo của nhà nước mắc nhiều sai lầm nghiêm trọng.

Câu 8. Một trong những vai trò thúc đẩy phát triển của Liên hợp quốc là

- A. góp phần ngăn chặn không để xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới mới.
- B. soạn thảo, xây dựng một hệ thống các công ước quốc tế về giải trừ quân bị.
- C. thúc đẩy quá trình phi thực dân hóa, chấm dứt chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. có nhiều chương trình hỗ trợ các nước về vốn, kĩ thuật, tri thức, nhân lực.

Câu 9. Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN là khuôn khổ hợp tác

- A. chính trị - an ninh toàn diện nhằm xây dựng môi trường hòa bình và an ninh ở khu vực.
- B. nhằm xây dựng ASEAN thành một thị trường và một nền tảng sản xuất thống nhất.
- C. thúc đẩy chính sách cạnh tranh về kinh tế, bảo vệ người tiêu dùng và sở hữu trí tuệ.
- D. hướng tới xây dựng một ASEAN lấy con người làm trung tâm, có trách nhiệm xã hội.

Câu 10. Đường lối đổi mới toàn diện đất nước được Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra tại

- A. Đại hội VII.
- B. Đại hội VI.
- C. Đại hội VIII.
- D. Đại hội V.

Câu 11. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 đã trải qua ba chiến dịch nào sau đây?

- A. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.
- B. Tây Nguyên, Điện Biên Phủ, Hồ Chí Minh.

C. Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Biên giới.

D. Phước Long, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.

Câu 12. Trong những năm đầu thế kỉ XX, Phan Châu Trinh có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

A. Thành lập tổ chức Đông Á Đồng minh Hội và Việt Nam Quang phục Hội.

B. Tổ chức phong trào Đông du, đưa học sinh Việt Nam sang Nhật Bản học tập.

C. Tham dự nhiều hoạt động của Quốc tế Cộng sản ở Liên Xô và Trung Quốc.

D. Viết báo, diễn thuyết để thức tỉnh dư luận nước Pháp về tình hình Việt Nam.

Câu 13. Năm 1917, Cách mạng tháng Mười đã nổ ra ở nước nào sau đây?

A. Đức.

B. Pháp.

C. Anh.

D. Nga.

Câu 14. Năm 1995, quốc gia nào sau đây gia nhập và trở thành thành viên thứ 7 của ASEAN?

A. Cam-pu-chia.

B. Ma-lai-xi-a.

C. Việt Nam.

D. Thái Lan.

Câu 15. Ở Việt Nam, ngày 2-9-1945 đã diễn ra sự kiện nào sau đây?

A. Khởi nghĩa giành thắng lợi ở các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ.

B. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập.

C. Đại hội quốc dân triệu tập ở Tân Trào, Tuyên Quang.

D. Chính thức phát lệnh Tổng khởi nghĩa trên cả nước.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu 16, 17, 18:

“Tại lán Khuổi Nậm, Pác Bó, Bác Hồ triệu tập Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương (tháng 5/1941). Hội nghị xác định: Giải phóng dân tộc là nhiệm vụ bức thiết của cách mạng, đồng thời quyết định thành lập Việt Nam Độc lập Đồng minh, gọi tắt là Việt Minh. Từ đó phong trào cách mạng trong cả nước ngày một phát triển mạnh mẽ”.

(Mạc Ninh, *Hành trình lịch sử Pác Bó - Tân Trào*, báo Văn hóa các dân tộc, năm 2000, số 5, tr.5)

Câu 16. Đoạn tư liệu trên phản ánh hoạt động và vai trò của Hồ Chí Minh trong quá trình

A. ra nước ngoài tìm đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam.

B. chuẩn bị và lãnh đạo Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam.

C. lãnh đạo Nhân dân kháng chiến chống thực dân Pháp.

D. chuẩn bị các điều kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 17. Theo đoạn tư liệu trên, Nguyễn Ái Quốc đưa ra sáng kiến thành lập Mặt trận Việt Minh tại địa điểm nào sau đây?

A. Bắc Sơn.

B. Tân Trào.

C. Võ Nhai.

D. Pác Bó.

Câu 18. Thành công của Mặt trận Việt Minh do Nguyễn Ái Quốc sáng lập đã để lại cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam nhiều bài học, ngoại trừ

A. xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc, đảm bảo quyền lợi cho Nhân dân.

B. có chính sách rõ ràng, linh hoạt, đáp ứng nguyện vọng đại đa số quần chúng.

C. lấy lợi ích quốc gia làm trọng tâm, đoàn kết rộng rãi mọi giai cấp, tầng lớp.

D. đặt lợi ích của Nhân dân lên hàng đầu, kiên trì khuynh hướng chủ quan.

Câu 19. Các hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong những năm 1945 - 1946 nhằm thực hiện mục tiêu

A. đấu tranh yêu cầu Mỹ thực hiện nội dung của Hiệp định Giơ-ne-vơ.

B. đẩy mạnh hợp tác toàn diện với Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa.

C. bảo vệ chính quyền cách mạng, tranh thủ vận động sự ủng hộ quốc tế.

D. thiết lập, nâng cấp quan hệ đối tác chiến lược với nhiều quốc gia.

Câu 20. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) ở Việt Nam?

A. Sự đồng tình, ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là Liên Xô.

B. Sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân Pháp và nhân dân tiến bộ trên thế giới.

C. Sự đoàn kết chiến đấu của liên minh nhân dân ba nước Đông Dương

D. Hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân trong cả nước được củng cố.

Câu 21. Nhận định nào sau đây **không** đúng về thực tiễn hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của Nhân dân Việt Nam trong giai đoạn 1945 - 1975?

A. đều diễn ra trong bối cảnh thế giới đang có nhiều biến động.

B. Sức mạnh quân sự áp đảo có thể đánh thắng đoàn kết dân tộc.

C. Thắng lợi góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

D. Đối phương luôn dùng sức mạnh tổng hợp để chia rẽ dân tộc.

Câu 22. Nhận xét nào sau đây đúng về trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh?

- A. Phong trào giải phóng dân tộc và đấu tranh vì hòa bình ở các thuộc địa phát triển mạnh.
- B. Vai trò chi phối chủ đạo của Liên hợp quốc trong việc xây dựng trật tự thế giới đa cực.
- C. Tương quan lực lượng giữa hai hệ thống xã hội đối lập khi xây dựng trật tự thế giới mới.
- D. Kết quả của quá trình thiết lập trật tự thế giới mới dựa vào sức mạnh thực lực quốc gia.

Câu 23. Sau 10 năm đổi mới (1986 - 1995), Việt Nam đã đạt được thành tựu nào sau đây?

- A. Vượt qua khủng hoảng kinh tế - xã hội.
- B. Trở thành cường quốc công nghiệp thế giới.
- C. Thu nhập của người dân cao nhất châu Á.
- D. Có nền kinh tế đứng thứ tư trong ASEAN.

Câu 24. Nội dung nào sau đây là một trong những điểm giống giữa công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (1986) với công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc (1978)?

- A. Xây dựng nhà nước pháp quyền tư bản chủ nghĩa, mô hình nhà nước của dân, do dân, vì dân.
- B. Chuyển nền kinh tế tập trung sang kinh tế thị trường, lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm.
- C. Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm, chuyển nền kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường.
- D. Xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, trong đó kinh tế tư nhân giữ vị trí chủ đạo.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trong 5 năm (1996 - 2000) được sự quan tâm của Đảng, nhà nước, toàn xã hội và sự lực phấn đấu của ngành giáo dục, sự nghiệp giáo dục đã có những chuyển biến đáng kể. Mạng lưới trường, lớp được duy trì và phát triển với hình thức đa dạng hơn. Quy mô giáo dục không ngừng tăng lên và được điều chỉnh cho phù hợp với các điều kiện nhằm bảo đảm chất lượng, khắc phục tình trạng mất cân đối về cơ cấu cấp học, bậc học. Đội ngũ giáo viên tiếp tục được tăng cường theo hướng chuẩn hóa. Cơ sở vật chất kỹ thuật tuy còn nhiều khó khăn nhưng cũng được củng cố và nâng cấp, trình độ dân trí được nâng cao.”

(Viện Sử học, Nguyễn Ngọc Mão (chủ biên), *Lịch sử Việt Nam*, tập 15, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr.378)

- a) Đoạn tư liệu đề cập đến một số thành tựu về giáo dục trong công cuộc Đổi mới đất nước từ 1986 đến nay.
- b) Trong giai đoạn 1996 - 2000, giáo dục và đào tạo coi trọng cả ba mặt: mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả.
- c) Những thành tựu cơ bản của công cuộc Đổi mới chứng tỏ mối quan hệ biện chứng giữa đổi mới với ổn định và phát triển đất nước.
- d) Trong kỷ nguyên kinh tế tri thức, cách mạng và công nghệ, quan điểm “hiền tài là nguyên khí quốc gia” còn nguyên giá trị, là nhân tố thúc đẩy sự phát triển bền vững, sáng tạo.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Tháng 12 - 1953, Bộ Chính trị và Tổng Quân ủy quyết định điều thêm lực lượng và xúc tiến khẩn trương công tác chuẩn bị mở chiến dịch tấn công tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Công tác hậu cần quân đội được kiện toàn, có tổ chức chặt chẽ thống nhất từ trên xuống, từ trung ương đến các đại đoàn, các liên khu, các đơn vị”.

(Viện Sử học, Nguyễn Văn Nhật (chủ biên), *Lịch sử Việt Nam*, tập 11, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr.394-395)

- a) Bài học về chuẩn bị hậu cần trong chiến dịch Điện Biên Phủ không còn phù hợp để vận dụng trong công tác xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam thời kì hòa bình.
- b) Bộ Chính trị và Tổng Quân ủy quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ để tiêu diệt quân Pháp.
- c) Trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm của dân tộc ta, nếu công tác chuẩn bị không được tổ chức chặt chẽ thì các chiến dịch vẫn giành thắng lợi nhờ ưu thế về tinh thần chiến đấu.
- d) Điện Biên Phủ là chiến dịch chủ động tiến công đầu tiên của quân dân Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)

Câu 3. Cho bảng thông tin sau đây:

Thời gian	Nội dung
Từ sau Chiến tranh lạnh đến nay	Thế giới xuất hiện nhiều xu thế: đa cực, toàn cầu hóa, hợp tác, đối thoại, lấy phát triển kinh tế làm trung tâm, sự bùng nổ của công nghệ...
Đầu thế kỉ XXI	Trung Quốc có nền kinh tế lớn đứng thứ hai thế giới (năm 2010), Mỹ, EU,

	Nhật Bản, Ấn Độ, Liên bang Nga,... trở thành các trung tâm quyền lực lớn.
Từ năm 2000 đến nay	Nước Mỹ bị các phần tử khủng bố tấn công (2001), Chính quyền Mỹ phát động chiến tranh ở nhiều nơi; quan hệ giữa một số nước trở nên căng thẳng.
Từ năm 2007 đến nay	Việt Nam gia nhập WTO (2007); thiết lập, nâng cấp quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với nhiều nước lớn.

- a) Sự kiện Việt Nam gia nhập WTO (2007) đã chấm dứt hoàn toàn tình trạng Việt Nam bị bao vây, cô lập về kinh tế, chính trị.
- b) Hiện nay, hòa bình là xu thế chủ đạo, song ở nhiều khu vực vẫn diễn ra nội chiến, xung đột.
- c) Trước nhiều biến động mới ở thế kỉ XXI, các nước đang phát triển nên hạn chế quan hệ ngoại giao với các trung tâm quyền lực để tránh sự cạnh tranh, bất lợi.
- d) Bảng thông tin phản ánh những chuyển biến lớn của thế giới sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Ngoại giao Việt Nam hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thể hiện trong việc đề ra đường lối quốc tế, chính sách đối ngoại, chỉ đạo, tổ chức thực hiện toàn bộ hoạt động của các cơ quan đối ngoại, cũng như của các tổ chức, đoàn thể quần chúng thuộc hệ thống chính trị - xã hội của đất nước. Các yếu tố nêu trên bảo đảm sự nhất quán về mục tiêu và định hướng chính sách, về tư tưởng và hành động, về lý luận và thực tiễn của hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam.”.

(Nguyễn Đình Bần (chủ biên), *Ngoại giao Việt Nam*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.441)

- a) Đoạn tư liệu chỉ rõ chính sách đối ngoại mềm dẻo của Việt Nam với quân đội Trung Hoa Dân quốc.
- b) Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc duy trì sự lãnh đạo thống nhất của Đảng giúp Việt Nam giữ vững định hướng đối ngoại độc lập, tự chủ.
- c) Ngoại giao Việt Nam được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- d) Để tăng tính linh hoạt, chủ động kịp thời trong quan hệ quốc tế, các cơ quan ngoại giao có thể tự đưa ra chính sách mà không cần tuân theo định hướng của Đảng.

----HẾT----

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	C	C	C	C	A	D	D	B	A	D
Câu	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Đáp án	D	C	B	B	D	D	C	D	B	D	A	C

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.

Câu	a	b	c	d
1	Sai	Đúng	Đúng	Đúng
2	Sai	Đúng	Sai	Sai
3	Sai	Đúng	Sai	Đúng
4	Sai	Đúng	Đúng	Sai

LỜI GIẢI THAM KHẢO

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24.

Câu 1. Đáp án C

Nguyên nhân làm trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ là do cuộc chạy đua vũ trang kéo dài khiến cả Liên Xô và Mỹ đều bị suy giảm thế mạnh, nhất là Liên Xô lâm vào khủng hoảng rồi tan rã.

Các phương án A, B, D chủ yếu là **hệ quả** của sự sụp đổ, không phải nguyên nhân trực tiếp.

Câu 2. Đáp án D

Cuộc chiến tranh xâm lược biên giới phía Bắc của Trung Quốc năm 1979 đã bị dư luận trong nước và thế giới phản đối mạnh mẽ.

Các đáp án A, B, C đều sai vì không có chuyện nhiều nước cùng tham chiến hay NATO công khai ủng hộ.

Câu 3. Đáp án C

Hiến chương ASEAN năm 2007 là cơ sở quan trọng để xây dựng **Cộng đồng ASEAN** trên 3 trụ cột:

- Chính trị - an ninh
- Kinh tế
- Văn hóa - xã hội

A sai vì ASEAN ra đời năm 1967. B sai vì ASEAN đủ 10 thành viên năm 1999. D sai vì ASEAN không phải liên minh quân sự.

Câu 4. Đáp án C

Việt Nam có quan hệ với hơn 500 tổ chức phi chính phủ thể hiện sự tham gia tích cực vào các tổ chức, diễn đàn quốc tế trong thời kì đổi mới.

A và D là quan hệ song phương. B không thuộc nét tiêu biểu của giai đoạn từ 1986 đến nay trong cách hỏi này.

Câu 5. Đáp án C

Khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi đã chấm dứt **20 năm đô hộ của nhà Minh**, khôi phục nền độc lập dân tộc.

A là kết quả của phong trào Tây Sơn. B gắn với Hai Bà Trưng, Bà Triệu. D gắn với kháng chiến chống Pháp.

Câu 6. Đáp án C

Nhà Trần thực hiện kế “thanh dã” trong kháng chiến chống quân **Nguyên - Mông**.

“Thanh dã” là vườn không nhà trống, rút lui chiến lược để làm địch thiếu lương thực, khó tiến đánh.

Câu 7. Đáp án A

Nguyên nhân **khách quan** là sự chống phá của các thế lực thù địch bên ngoài.

B, C, D đều thuộc nhóm nguyên nhân **chủ quan**, xuất phát từ nội bộ các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô.

Câu 8. Đáp án D

Vai trò thúc đẩy phát triển của Liên hợp quốc thể hiện ở việc hỗ trợ các nước về vốn, kĩ thuật, tri thức, nhân lực thông qua nhiều cơ quan chuyên môn.

A nghiêng về giữ gìn hòa bình. B, C không phản ánh rõ nhất ý “thúc đẩy phát triển”.

Câu 9. Đáp án D

Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN hướng tới một ASEAN **lấy con người làm trung tâm**, có trách nhiệm xã hội.

A là trụ cột chính trị - an ninh. B, C thuộc trụ cột kinh tế.

Câu 10. Đáp án B

Đường lối đổi mới toàn diện đất nước được đề ra tại **Đại hội VI** của Đảng năm 1986.

Đây là mốc mở đầu công cuộc đổi mới ở Việt Nam.

Câu 11. Đáp án A

Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 trải qua 3 chiến dịch lớn:

- Tây Nguyên

- Huế - Đà Nẵng

- Hồ Chí Minh

Các phương án khác đưa vào những chiến dịch không thuộc cuộc Tổng tiến công Xuân 1975.

Câu 12. Đáp án D

Trong những năm đầu thế kỉ XX, Phan Châu Trinh sang Pháp, viết báo, diễn thuyết để thức tỉnh dư luận Pháp về tình hình Việt Nam.

A, B là hoạt động tiêu biểu của Phan Bội Châu. C gắn với Nguyễn Ái Quốc.

Câu 13. Đáp án D

Cách mạng tháng Mười năm 1917 nổ ra ở **Nga**.

Đây là cuộc cách mạng vô sản đầu tiên thắng lợi trên thế giới.

Câu 14. Đáp án C

Năm 1995, **Việt Nam** gia nhập ASEAN và trở thành thành viên thứ 7.

Sau đó Lào và Mi-an-ma gia nhập năm 1997, Cam-pu-chia gia nhập năm 1999.

Câu 15. Đáp án B

Ngày **2-9-1945**, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc **Tuyên ngôn độc lập**, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Các phương án khác diễn ra vào thời điểm khác trong Cách mạng tháng Tám.

Câu 16. Đáp án B

Tư liệu nói đến Hội nghị Trung ương 8 (5/1941), xác định nhiệm vụ giải phóng dân tộc, thành lập Việt Minh. Điều đó phản ánh vai trò của Hồ Chí Minh trong quá trình **chuẩn bị và lãnh đạo Cách mạng tháng Tám**.

A, C, D không đúng với bối cảnh của tư liệu.

Câu 17. Đáp án D

Theo tư liệu, sáng kiến thành lập Mặt trận Việt Minh được đưa ra tại **Pác Bó**.

Trong đoạn trích có nêu rõ: “Tại lán Khuổi Nặm, Pác Bó...”.

Câu 18. Đáp án D

Yêu cầu chọn **ngoại trừ**, tức là chọn phương án **không phải** bài học đúng.

“Kiên trì khuynh hướng chủ quan” là sai, vì cách mạng cần chống chủ quan, duy ý chí.

A, B, C đều là những bài học đúng từ thành công của Việt Minh.

Câu 19. Đáp án C

Hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1945 - 1946 nhằm bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ quốc tế.

A sai vì Hiệp định Giơ-ne-vơ là năm 1954. B và D đều không thuộc giai đoạn 1945 - 1946.

Câu 20. Đáp án D

Nguyên nhân **chủ quan** dẫn đến thắng lợi của kháng chiến chống Pháp là hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân được củng cố vững chắc.

A, B là sự ủng hộ quốc tế. C là sự phối hợp của liên minh Đông Dương, không phải nguyên nhân chủ quan tiêu biểu nhất của Việt Nam trong cách mạng này.

Câu 21. Đáp án B

Nhận định **không đúng** là: “Sức mạnh quân sự áp đảo có thể đánh thắng đoàn kết dân tộc.”

Thực tiễn hai cuộc kháng chiến 1945 - 1975 cho thấy chính sức mạnh đại đoàn kết dân tộc mới là nhân tố quyết định, còn ưu thế quân sự của đối phương không bảo đảm chiến thắng.

Câu 22. Đáp án D

Sau Chiến tranh lạnh, trật tự thế giới mới đang được hình thành trên cơ sở **sức mạnh thực lực quốc gia** của các nước lớn.

A chủ yếu đúng với thời kì sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

B sai vì Liên hợp quốc không chỉ phối chủ đạo việc hình thành trật tự đa cực.

C là đặc điểm của trật tự hai cực, không phải sau Chiến tranh lạnh.

Câu 23. Đáp án A

Sau 10 năm đổi mới (1986 - 1995), Việt Nam đã **vượt qua khủng hoảng kinh tế - xã hội**.

Các đáp án B, C, D đều phóng đại hoặc không đúng thực tế.

Câu 24. Đáp án C

Điểm giống giữa đổi mới ở Việt Nam và cải cách mở cửa ở Trung Quốc là đều:

- lấy **phát triển kinh tế làm trọng tâm**

- chuyển từ cơ chế tập trung sang **kinh tế thị trường**

A sai về bản chất chế độ. B sai vì không lấy văn hóa làm trọng tâm. D sai vì kinh tế tư nhân không giữ vị trí chủ đạo.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.

Câu 1

a) Sai.

a) Đoạn tư liệu đề cập đến một số thành tựu về giáo dục trong công cuộc Đổi mới đất nước từ **1986 đến nay**.

b) Đúng.

Tư liệu cho thấy giáo dục giai đoạn này chú trọng cả ba mặt:

- **mở rộng quy mô**: “quy mô giáo dục không ngừng tăng lên”;

- **nâng cao chất lượng**: “bảo đảm chất lượng”;

- **phát huy hiệu quả**: điều chỉnh để “khắc phục tình trạng mất cân đối...”, tăng cường đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất.

c) Đúng.

Ý này là nhận xét khái quát đúng. Thành tựu giáo dục trong đổi mới cho thấy đổi mới không tách rời ổn định và phát triển, mà có mối quan hệ gắn bó, tác động qua lại.

d) Đúng.

Quan điểm “**hiền tài là nguyên khí quốc gia**” đến nay vẫn đúng. Trong thời đại kinh tế tri thức, khoa học - công nghệ, con người chất lượng cao càng giữ vai trò quyết định đối với phát triển bền vững.

Câu 2

a) Sai.

Bài học về chuẩn bị hậu cần trong Chiến dịch Điện Biên Phủ **vẫn còn giá trị** trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay, nhất là về tổ chức lực lượng, bảo đảm vật chất, phối hợp chặt chẽ.

b) Đúng.

Tư liệu nêu rõ Bộ Chính trị và Tổng Quân ủy quyết định chuẩn bị mở chiến dịch tấn công, tiêu diệt **tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ** của Pháp.

c) Sai.

Trong chiến tranh, tinh thần chiến đấu rất quan trọng nhưng **không thể thay thế** cho công tác chuẩn bị chặt chẽ. Muốn thắng lớn thì phải chuẩn bị đầy đủ về hậu cần, lực lượng, kế hoạch.

d) Sai.

Điện Biên Phủ **không phải** là chiến dịch chủ động tiến công đầu tiên. Trước đó, quân ta đã mở nhiều chiến dịch chủ động, tiêu biểu là **Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950**.

Câu 3

a) Sai.

Việt Nam gia nhập WTO năm 2007 là bước hội nhập quốc tế rất quan trọng, nhưng **không phải** sự kiện chấm dứt hoàn toàn tình trạng bị bao vây, cô lập. Mốc phá thế bao vây, cô lập rõ nét hơn là giai đoạn **1995** với việc gia nhập ASEAN và bình thường hóa quan hệ với Mỹ.

b) Đúng.

Sau Chiến tranh lạnh, **hòa bình, hợp tác và phát triển** là xu thế lớn, nhưng trên thực tế vẫn còn nhiều nơi xảy ra nội chiến, xung đột, căng thẳng.

c) Sai.

Các nước đang phát triển không nên hạn chế quan hệ với các trung tâm quyền lực, mà cần **đa phương hóa, đa dạng hóa** quan hệ để tranh thủ cơ hội phát triển, đồng thời giữ vững độc lập, tự chủ.

d) Đúng.

Bảng thông tin phản ánh khá rõ những chuyển biến lớn của thế giới sau Chiến tranh lạnh: xu thế đa cực, toàn cầu hóa, khủng bố, cạnh tranh giữa các nước lớn, mở rộng hội nhập quốc tế của Việt Nam.

Câu 4

a) Sai.

Đoạn tư liệu không nói riêng về chính sách đối ngoại với quân đội Trung Hoa Dân quốc, mà nói khái quát về **sự lãnh đạo của Đảng đối với toàn bộ hoạt động ngoại giao Việt Nam**.

b) Đúng.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, sự lãnh đạo thống nhất của Đảng giúp Việt Nam giữ vững đường lối đối ngoại **độc lập, tự chủ**, bảo đảm nhất quán về mục tiêu và định hướng.

c) Đúng.

Đây là nội dung được nêu trực tiếp trong tư liệu: **ngoại giao Việt Nam hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam**.

d) Sai.

Các cơ quan ngoại giao **không thể tự đặt ra chính sách riêng** trái với định hướng của Đảng. Tính linh hoạt phải đặt trong khuôn khổ đường lối đối ngoại thống nhất.